TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHÚ MỸ** **TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2023/HS-ST
Ngày: 27/02/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Huyền.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Trần Ngọc Toàn.
Bà Phan Thị Sơn.
- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hằng-Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.
***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Thuý - Kiểm sát viên.

Trong các ngày ngày 21 và 27 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 03/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Mai Công Tuấn A, sinh ngày 02/01/1984 tại tỉnh Thanh Hoá. Hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hoá. Chỗ ở: Khu phố A, phường B, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh. Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; Cha: Bùi Văn T (đã chết), mẹ Mai Thị X, sinh năm 1959; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1987 và 03 người con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2022; Tiền án: không; tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/10/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (có mặt tại phiên tòa).

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Ông Ngô N - Luật sư của Văn phòng luật sư Ngô N thuộc Đoàn Luật sư tỉnh B. Địa chỉ: Số 2 đường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương (có mặt).

- *Bị hại*: Ông Trần Thanh N, sinh năm 1996 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Bùi Thị T, sinh năm 1994; cháu Trần Anh K, sinh năm 2018; cháu Trần Anh K, sinh năm 2020. Địa chỉ: Tổ A, khu phố P, phường T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (bà Tình vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

- *Bị đơn dân sự*: Ông Trần Ngọc S, sinh năm 1987. Hộ khẩu thường trú: Thôn A, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Chỗ ở: Khu dân cư Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương (vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Ông Vũ Văn M, sinh năm 1987. Địa chỉ: Số A, đường D, khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương (vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Mai Công Tuấn A (có giấy phép lái xe) điều khiển xe ô tô tải biển số 61H-02706 chở hàng từ Quận A, Thành phố H đến Khu công nghiệp C, thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 25/5/2022, khi xe lưu thông trên đường 965 theo hướng từ Quốc lộ 51 đi vào Cảng C thuộc thuộc khu phố S, phường T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Tuấn A điều khiển xe ô tô không chú ý quan sát, không giảm tốc độ và giữ khoảng cách an toàn tại nơi có biển cảnh nguy hiểm nên đã xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 72E1-805.13 do ông Trần Thanh N điều khiển lưu thông cùng chiều phía trước. Hậu quả làm ông Nhàn tử vong.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông là phần đường bên phải của đường 965 theo hướng từ Quốc lộ 51 đi vào cảng thuộc tổ A, khu phố S, phường T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Đây là đoạn đường đôi, có giải phân cách cố định ở giữa đường, chia thành hai phần đường lưu thông riêng biệt, mặt đường được trải nhựa, mỗi phần đường có chiều rộng 9m50 và được chia làm 2 làn đường lưu thông bằng các vạch sơn màu trắng. Lấy mép đường bên phải của đường 965 theo hướng từ Quốc lộ 51 đi vào cảng làm lề chuẩn. Lấy trụ biển cảnh báo khu vực đường người đi bộ cắt ngang dựng trên vỉa hè sát lề chuẩn làm điểm cố định. Khu vực va chạm: Cách lề chuẩn 4m20, cách điểm đầu vết cày 1m20.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 251/KL-KTHS-PY ngày 24/6/2022 của Phòng PC09 - Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, kết luận:

Dấu hiệu chính qua giám định: Xây sát da kèm bầm máu da rải rác toàn bộ vùng ngực - bụng hai bên. Tụ máu rải rác dưới da và trong cơ vùng ngực - bụng hai bên. Gãy cung trước xương sườn 2-3-4-5-6 hai bên. Gãy đôi 1/3 trên xương ức. Tràn máu khoang ngực hai bên. Dập - rách rải rác hai phổi. Tràn máu khoang bụng. Vỡ - nứt gan, kích thước 10cm x 8cc. Dập - rách rải rác ruột - mạc treo ruột.

Nguyên nhân chết: Nạn nhân Trần Thanh N chết do đa chấn thương: Gãy đa xương sườn, gãy xương ức, dập - rách phổi, vỡ gan, dập ruột, xuất huyết nội.

Kết luận khác: Vật tác động gây chết là vật tày, diện tiếp xúc rộng, tác động trực tiếp vào vùng ngực - bụng cơ thể nạn nhân hướng từ trước ra sau. Trong máu tử thi Trần Thanh N không tìm thấy cồn Ethanol, không tìm thấy ma túy.

Nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn giao thông là do lỗi hỗn hợp: Mai Công Tuấn A điều khiển xe ô tô đi đến đoạn đường có biển cảnh báo nguy hiểm nhưng không chú ý quan sát, không giảm tốc độ và giữ khoảng cách an toàn, vi phạm Điều 9, Điều 12 Luật giao thông đường bộ và Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT, ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải. Trần Thanh N điều khiển xe mô tô không đi bên phải theo chiều đi của mình, vi phạm Điều 9 Luật giao thông đường bộ.

Tại Cơ quan điều tra, Mai Công Tuấn A đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an thị xã Phú Mỹ đã trả lại xe ô tô tải biển số 61H-02706 cho chủ sở hữu là anh Trần Ngọc Sáng; trả lại chiếc xe mô tô biển số 72E1-805.13, cho chị Bùi Thị T - là vợ của anh Nhàn.

Trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra, gia đình bị cáo đã bồi thường cho số tiền 100.000.000 đồng cho gia đình bị hại. Bà Bùi Thị T đã nhận tiền, không yêu cầu bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bản cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 11/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu đã truy tố Mai Công Tuấn A về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố Mai Công Tuấn A về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Người bào chữa của bị cáo trình bày quan điểm: Thống nhất tội danh "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" mà Viện kiểm sát đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo do vụ tai nạn xảy ra cũng xuất phát từ lỗi chính của bị hại; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như đã thành khẩn khai báo; tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả; được đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ; hơn nữa bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số, hoàn cảnh gia đình khó khăn, có 03 con nhỏ. Từ đó, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo thống nhất với ý kiến bào chữa, không bổ sung thêm.

Kiểm sát viên đối đáp ý kiến của người bào chữa: Giữ nguyên tội danh và mức hình phạt đã trình bày.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố; bị cáo không có ý kiến về bản luận tội của Kiểm sát viên; bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo để trở về chăm sóc con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo:

[2.1] Về tội danh: Lời khai nhận tội tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, sơ đồ hiện trường, kết luận giám định cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, từ đó đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 25/5/2022 tại đường 965 theo hướng từ Quốc lộ 51 đi vào cảng thuộc tổ 12, khu phố S, phường T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Mai Công Tuấn A điều khiển xe ô tô tải biển số 61H-02706 xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 72E1-805.13 do ông Trần Thanh N đi cùng chiều, hậu quả làm ông Nhàn chết.

Nguyên nhân và lỗi dẫn đến vụ tai nạn: Căn cứ vào sơ đồ hiện trường, hình ảnh dấu vết trên phương tiện, lời khai của bị cáo, lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã xác định được lỗi dẫn đến vụ tai nạn trên do bị cáo khi điều khiển xe ô tô lưu thông trên đường không chú ý quan sát, không giảm tốc độ và giữ khoảng cách để có thể dừng lại một cách an toàn khi đi đến đoạn đường có biển cảnh báo nguy hiểm nên đã vi phạm quy định tại Điều 9, Điều 12 Luật giao thông đường bộ và Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải và Điều 260 Bộ luật Hình sự. Đối với bị hại - ông Trần Thanh N: Ông Nhàn khi tham gia giao thông không đi bên phải theo chiều đi của mình là vi phạm quy tắc giao thông đường bộ theo quy định tại Khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ, đồng thời là một trong các hành vi bị nghiêm cấm theo quy định tại Khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ. Do đó, Hội đồng xét xử xác định lỗi dẫn đến vụ tai nạn phần lớn thuộc về bị hại.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại Điều 260 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2] Về khung hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo đã làm ông Nhàn chết nên thuộc trường hợp quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[3] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:

[3.1] Tình tiết tăng nặng: Không có.

[3.2] Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại; người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[3.3] Nhân thân: Bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự.

[4] Về mức hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chỉ vì chủ quan, bất cẩn đã dẫn đến tai nạn giao thông, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự giao thông công cộng. Mặc dù bị cáo không mong muốn hậu quả xảy ra nhưng hành vi phạm tội của bị cáo đã gây hậu quả làm chết một người nên phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình. Tuy nhiên, như đã phân tích ở trên, lỗi chính dẫn đến vụ tai nạn thuộc về bị hại; bị cáo được người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo có nhân thân tốt; có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và có khả năng tự cải tạo; bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số; bị cáo có ba con nhỏ, là lao động chính trong gia đình; nên cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của người bào chữa cũng đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

[6] Xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị đơn dân sự đã bồi thường số tiền 100.000.000đ (một trăm triệu đồng); trong đó, riêng bị cáo đã tác động gia đình bồi thường số tiền 85.000.000đ (tám mươi lăm triệu đồng). Người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận tiền và không yêu cầu bồi thường thêm nên không xem xét.

[8] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Mai Công Tuấn A phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

1. Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 260; điểm b, s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt Mai Công Tuấn A 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án (ngày 27/02/2023).

Giao bị cáo Mai Công Tuấn A cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hoá giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo; nếu phạm tội mới trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Khoản 4 Điều 328 của Bộ luật Hình sự: Trả tự do ngay tại phiên toà cho bị cáo Mai Công Tuấn A nếu không bị tạm giam về một tội phạm khác.

2. Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong.

3. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án (ngày 27/02/2023) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Huyền

Nơi nhận:
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Công an thị xã Phú Mỹ;
- Chi cục THADS thị xã Phú Mỹ;
- Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (PV06);
- TAND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.